TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2022/QĐST- HNGĐ	*Văn Giang, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 153/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021, giữa:

**** Nguyên đơn***: Chị Hoàng Thị N, SN 1996

**** Bị đơn***: Anh Lê Văn Đ, SN 1996

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

Cháu Lê Thành Đ1, SN: 23/9/2016

**** Người đại diện theo pháp luật của cháu Lê Thành Đô***:

Chị Hoàng Thị N - mẹ đẻ

Đều có địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Hoàng Thị N và anh Lê Văn Đ.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thị N và anh Lê Văn Đ đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Hoàng Thị N và anh Lê Văn Đ đều xác nhận anh chị có 01 con chung là cháu Lê Thành Đ1, sinh ngày 23/9/2016. Anh chị thỏa thuận: Giao cháu Lê Thành Đ1 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Đ1 thành niên, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp và công sức: chị Hoàng Thị N và anh Lê Văn Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị N tự nguyện chịu cả 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010549 ngày 27/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang. Chị N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Hoàng Thị N số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Văn Giang;
- UBND xã Đ, huyện K
- THADS huyện Văn Giang;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Miện